



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ HỘP HẠ LONG
REGULATIONS OF SUPERVISORY BOARD OPERATION
HA LONG CANNED FOOD JOINT STOCK CORPORATION
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-DHĐCĐ
của Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long)

.....000.....

MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	1
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.....	4
REGULATIONS OF SUPERVISORY BOARD OPERATION	4
Căn cứ pháp lý /Legal basis	4
Chương I.....	5
QUY ĐỊNH CHUNG.....	5
CHAPTER I: GENERAL RULES	5
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	5
Article 1. Scope and objects	5
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát	5
Article 2. Principles of the Supervisory Board's operation.....	5
Chương II	6
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT.....	6
CHAPTER II: SUPERVISORY BOARD MEMBERS	6
Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát	6
Article 3. Rights, obligations and responsibilities of SB's members	6
Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát.....	7
Article 4. Term and number of the Supervisory Board's members.....	7
Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát.....	7
Article 5. Standards and conditions for the SB's members	7
Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát	9
Article 6. The Chief of the Supervisory Board	9
Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát	9



<i>Article 7. Nomination of member of the Supervisory Board.....</i>	9
Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	10
<i>Article 8. Means of election, dismissal and removal of the SB's members</i>	10
Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	11
<i>Article 9. Cases of dismissal or removal of the SB's members.....</i>	11
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS.....	12
<i>Article 10. Notice of election, dismissal and removal of the SB members.....</i>	12
Chương III.....	13
BAN KIỂM SOÁT.....	13
<i>CHAPTER III: THE SUPERVISORY BOARD.....</i>	13
Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát	13
<i>Article 11. Rights, obligations and responsibilities of the SB.....</i>	13
Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát	17
<i>Article 12. Right of the SB to be provided with information.....</i>	17
Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.....	17
<i>Article 13. Responsibilities of the SB in convening an EGM.....</i>	17
Chương IV.....	19
CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT	19
Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát	19
<i>Article 14. Meetings of the Supervisory Board</i>	19
Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát.....	19
<i>Article 15. Minutes of meetings of the Supervisory Board</i>	19
Chương V	20
BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH	20
<i>CHAPTER V: REPORTING AND BENEFIT DISCLOSURE.....</i>	20
Điều 16. Trình báo cáo hàng năm	20
<i>Article 16. Submission of annual reports.....</i>	20
Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác	21
<i>Article 17. Salary and other benefits</i>	21
Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan	22
<i>Article 18. Disclosure of related interests</i>	22

Chương VI.....	24
MÔI QUAN HỆ CỦA BAN KIÊM SOÁT	24
<i>CHAPTER VI: RELATIONSHIPS OF THE SUPERVISORY BOARD</i>	24
Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát.....	24
<i>Article 19. Relationship between members of the Supervisory Board</i>	24
Điều 20. Mối quan hệ với Ban điều hành	24
<i>Article 20. Relationship with the Executive Board</i>	24
Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị	24
<i>Article 21. Relationship with the BOM</i>	24
Chương VII	25
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	25
<i>CHAPTER VII: IMPLEMENTATION CLAUSES</i>	25
Điều 22. Hiệu lực thi hành	25
<i>Article 22. Take effect</i>	25

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

REGULATIONS OF SUPERVISORY BOARD OPERATION

Căn cứ pháp lý /Legal basis

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội CHXHCN Việt Nam thông qua tại kỳ họp Quốc hội khóa 14 ngày 17/06/2020;
The Enterprises Law No 59/2020/QH14 was approved by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam at the 14th session on 17th June, 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Pursuant to the Government's Decree No. 155/2020 / ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation some articles of the Law on Securities;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Pursuant to the Circular No. 116/2020 / TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance guiding some articles on corporate governance applied to public companies in Decree No. 155/2020 / ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of some articles of the Law on Securities
- Điều lệ Công ty sửa đổi và được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 04/06/2021 và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
The Company's Charter was amended and approved by the AGM on 4th of June 2021 and the internal management regulations of the Company.
- Nghị quyết số 01/2021/NQ-DHDCD của Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 04/06/2021;
The Resolution No 01/2021/NQ-DHDCD was approved by the AGM on 4th of June 2021;

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

CHAPTER I: GENERAL RULES

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Article 1. Scope and objects

1.1 Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác có liên quan.

Scope of regulation: The Regulation on operation of the Supervisory Board stipulates the organizational structure of personnel, standards, conditions, rights and obligations of the Supervisory Board and members of the Supervisory Board in accordance with the Law on Enterprises, the Company Charter and other relevant regulations.

1.2 Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

Subjects of application: Operation regulations of the Supervisory Board are applicable to the Supervisory Board and all members of the Supervisory Board.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Article 2. Principles of the Supervisory Board's operation

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

The Supervisory Board works according to the collective principle. The members of the Supervisory Board are personally responsible for their work and jointly responsible for the AGM, the law for the affairs and decisions of Supervisory Board.

Chương II
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CHAPTER II: SUPERVISORY BOARD MEMBERS

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

Article 3. Rights, obligations and responsibilities of SB's members

3.1 Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

Compliance with the law, the Company Charter, resolutions of the AGM and professional ethics in implementing assigned rights and obligations.

3.2 Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

Implement the assigned rights and obligations in an honest, careful and best manner to ensure the maximum legal interests of the Company.

3.3 Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

Being loyal to the interests of the Company and the shareholders; not abuse position, title and use information, know-how, business opportunities, other assets of the Company for self-interest or for the benefit of other organizations or individuals.

3.4 Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Other obligations in accordance with the Enterprises Law and Company Charter.

3.5 Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 3.1, 3.2, 3.3 và 3.4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

In case of violation of regulation in Clauses 3.1, 3.2, 3.3 and 3.4 of this Article causing damage to the Company or to another person, then the member of Supervisory Board must be personally or jointly responsible for compensating such damage. Income and other benefits that members of the Supervisory Board get from the violation must be returned to the Company.

3.6 Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

In case of detecting a member of the Supervisory Board violating in the assigned rights and obligations, it must notify in writing to the Supervisory Board, request that person to stop the violation and recover the violation consequences.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

Article 4. Term and number of the Supervisory Board's members

4.1. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

The Supervisory Board has from 03 to 05 members, the term of the Supervisory Board members does not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms.

4.2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

Members of the Supervisory Board are not necessarily shareholders of the Company.

4.3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

The Supervisory Board must have more than half of the number of members are permanently residing in Vietnam.

4.4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

In case the Supervisory Board members have the same expired point of time but the SB's members of the new term have not been elected, the member of the SB, who has expired, shall continue exercising his / her rights and obligations until the new term members of the Supervisory Board are elected and assigned duties.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

Article 5. Standards and conditions for the SB's members

5.1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

The members of the Supervisory Board must satisfy the following criteria and conditions:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

Not falling into the subjects specified in Clause 2, Article 17 of the Enterprises Law;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;



Being trained in one of the majors on economics, finance, accounting, auditing, law, business administration or in the profession faculty relevant to the business activities of the Company;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác; không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc và người quản lý khác của đơn vị thành viên;

Not being a family member of a BOM member, of the General Director and of the other managers; not being a person having a family relationship of the MC's member, of the Director and other managers of the Company subsidiary;

d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty hoặc đơn vị thành viên;

Not being the manager of the Company, not necessarily a shareholder or employee of the Company or the Company's subsidiary;

d) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty hoặc trong bộ phận kế toán, tài chính của đơn vị thành viên;

Not to work in the accounting and finance department of the Company or in the accounting and finance department of the subsidiaries;

e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

Not being a member or employee of an auditing firm approved to audit the financial statements of the Company in the last 3 years;

g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

Other standards conditions in accordance with relevant laws and Company Charter.

5.2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 5.1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và đơn vị thành viên; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty và tại đơn vị thành viên.

In addition to the criteria and conditions specified in Clause 5.1 of this Article, the SB member of a public company as regulated at Point b, Clause 1, Article 88 of the Enterprises Law must not be a person with a family relationship of a manager corporate management of the Company and subsidiaries; the representative of the enterprise's capital share, the representative of the State-owned capital share in the Company and in the Company's subsidiaries.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

Article 6. The Chief of the Supervisory Board

6.1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

The Chief of Supervisory Board must have a university or higher degree in one of the majors in economics, finance, accounting, auditing, law, business administration or a major related to the business activities of the Company.

6.2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

The Chief of the Supervisory Board is elected from among the Supervisory Board's members; election, dismissal, and removal from this position according to the majority rule.

6.3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ Công ty quy định.

Rights and obligations of the Chief of the Supervisory Board are stipulated in the Company's Charter.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Article 7. Nomination of member of the Supervisory Board

7.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát, việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:

A shareholder or a group of shareholders owning 10% or more of the total number of common shares has the right to nominate a person to the Supervisory Board, the nomination of a person to the Supervisory Board is as follows:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

The ordinary shareholders who form a group to nominate a person to the Supervisory Board must notify the shareholders of the meeting before the opening of the AGM.

b) Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Based on the number of members of the Supervisory Board, a shareholder or a group of shareholders specified in this Clause is entitled to nominate one or more persons under the decision of the AGM as candidate to the Supervisory Board. In case the number of candidates nominated by a shareholder or group of shareholders is lower than the number of candidates they are entitled to nominate under a decision of the AGM, the remaining number of candidates shall be determined by the BOM, the Supervisory Board and other shareholders nominated.

7.2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

In case the number of candidates for the Supervisory Board through nomination and candidacy is still insufficient as prescribed in Clause 5 Article 115 of the Enterprises Law, the incumbent Supervisory Board shall introduce additional candidates or organizations nominated in accordance with the Company's Charter, Internal regulations on corporate governance and Operation Regulations of the Supervisory Board. The introduction of candidates by the incumbent Supervisory Board must be clearly announced before the AM votes to elect members of the Supervisory Board in accordance with the law.



Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Article 8. Means of election, dismissal and removal of the SB's members

8.1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

The election, dismissal and removal of members of the Supervisory Board fall under the authority of the AGM.

8.2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

Voting to elect members of the Supervisory Board must be done by the cumulative voting method, in which each shareholder has the total number of votes corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of members elected by the Supervisory Board and shareholders have the right to accumulate all or part of their total votes for one or several candidates. The elected

members of the Supervisory Board are determined by the number of votes from high to low, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members is sufficient as specified in the Company Charter. In case 2 or more candidates achieve the same number of votes for the last member of the Supervisory Board, re-election will be conducted among the candidates with the same number of votes or selected according to the criteria regulations in the election regulations or the Company Charter.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Article 9. Cases of dismissal or removal of the SB's members

9.1. Đại hội đồng có thể miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác do Điều lệ Công ty quy định.

The AGM shall dismiss members of the Supervisory Board in the following cases:

- a) *No longer meets the criteria and conditions to be a member of the Supervisory Board as prescribed in Article 169 of the Enterprises Law;*
- b) *There is a resignation and it is approved;*
- c) *Other cases as stipulated by the Company Charter.*

9.2. Đại hội đồng có thể bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cỗ đông.

The AGM shall dismiss members of the Supervisory Board in the following cases:

- a) *Failure to complete the assigned tasks and jobs;*
- b) *Failure to perform his / her rights and obligations for 06 consecutive months, except for force majeure events;*

c) Violated many times, seriously violated the obligations of a member of the Supervisory Board in accordance with the provisions of the Enterprises Law and the Company Charter;

d) Other cases according to the resolution of the AGM.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS

Article 10. Notice of election, dismissal and removal of the SB members

10.1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:

If the candidate for the Supervisory Board has been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the AGM on the Company's website. In order for shareholders to learn about these candidates before voting, candidates for the Supervisory Board must make a written commitment to the truthfulness and accuracy of the published personal information and must commit to to perform the tasks honestly, prudently and in the best interests of the company if elected to be a member of the Supervisory Board. Information relating to candidates for the Supervisory Board to be published includes:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh/ *Full name, date of birth;*

b) Trình độ chuyên môn/ *Qualification;*

c) Quá trình công tác/ *Historical working process;*

d) Các chức danh quản lý khác/ *Other managerial positions;*

đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

Benefits related to the Company and related parties of the Company;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty;

Other information (if any) as prescribed by the Company Charter;

g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

The company is responsible for disclosing information about the candidate companies holding managerial positions and the candidate's interests related to the Company (if any).

10.2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

The announcement of the results of the election, dismissal, and removal of Supervisory Board's members shall comply with regulations guiding information disclosure.

Chương III

BAN KIỂM SOÁT

CHAPTER III: THE SUPERVISORY BOARD

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

Article 11. Rights, obligations and responsibilities of the SB

11.1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

The Supervisory Board supervises the BOM, the General Director in the management and administration of the Company.

11.2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Check the reasonableness, legality, honesty and prudence level in the management and administration of business activities; systematic, consistent and appropriate accounting, statistics and financial reporting.

11.3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

Verifying the completeness, legality and truthfulness of the Company's annual and semi-annual business reports, financial statements, management evaluation reports of the BOM and submission of appraisal reports at the AGM. Review contracts and transactions with related persons under the approval authority of the BOM or the AGM and make recommendations on contracts and transactions that require approval by the BOM or the AGM.

11.4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

Review, inspect and evaluate the effectiveness and efficiency of the internal control system, internal audit, risk management and early warning of the Company.

3344
IGT
PHÁ
PHẠ
IGCAN
EN-T

11.5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

Review accounting books, accounting records and other documents of the Company, the management and operation of the Company when deeming it necessary or according to the resolution of the AGM or at the request of shareholder or group of shareholders as stipulated in clause 2 Article 115 of the Enterprises Law.

11.6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

At the request of a shareholder or a group of shareholders as provided for in Clause 2, Article 115 of the Enterprises Law, the Supervisory Board shall carry out an inspection within 07 working days from the date of receipt of the request. Within 15 days from the end of the inspection, the Supervisory Board must report on the issues that are required to be inspected to the BOM and the shareholder or group of shareholders who request it. The inspection of the Supervisory Board as stipulated in this Clause must not obstruct the normal operation of the BOM, not disrupt the operation of the Company's business activities.

11.7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Propose the BOM or the AGM measures to amend, supplement, improve the organizational structure, management, supervision and operation of the Company's business operations.

11.8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

When detecting a member of the BOM, the General Director violates the provisions of Article 165 of the Enterprises Law must immediately notify in writing to the BOM, request the violator to stop the act and have solutions to overcome the consequences.

11.9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

Attend and participate in discussions at the AGM, the BOM and other meetings of the Company.

11.10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Using the independent consultant, the internal audit department of the Company to perform the assigned tasks.

11.11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

The Supervisory Board can consult the BOM before submitting reports, conclusions and recommendations to the AGM.

11.12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

Check each specific issue related to the management and operation of the Company at the request of the shareholders.

11.13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông. *Request the BOM to convene an extraordinary meeting of the AGM.*

11.14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

To replace the BOM to convene the AGM within 30 days in case the BOM fails to convene the AGM as regulated in Clause 3, Article 140 of the Enterprises Law.

11.15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

Request the Chairman of the BOM to convene a meeting of the BOM.

11.16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

Examining, extracting, copying part or all of the declared contents The list of related persons and related interests declared in the Clauses 1 and 2, Article 164 of the Enterprises Law.

11.17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Proposing and proposing the AGM to approve the list of auditing organizations approved to audit the financial statements of the Company; Approved auditing organization to inspect the activities of the Company when it deems it necessary.

11.18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

Responsible to the shareholders for their supervisory activities.

11.19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.

Supervising the financial situation of the Company, compliance with the law of members of the BOM, the General Director, other managers in activities.

11.20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, cổ đông.

Ensure operational coordination with the BOM, General Director and shareholders.

11.21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

In case of detecting a violation of the law or a violation of the Company Charter by a member of the BOM, the General Director and other manager, the Supervisory Board must notify the BOM in writing within 48 hours, request violators to stop violations and take remedial measures.

11.22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Develop the Operation Regulation of the Supervisory Board and submit to the AGM for approval.

11.23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Witness the BOM to hold votes counting and make minutes of counting votes if requested by the BOM in case of collecting written opinions of shareholders to pass resolutions of the AGM.

11.24. Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

The Chief of the Supervisory Board shall allow the AGM to elect the Chairman of the meeting in case the Chairman is absent or temporarily incapable of working but the remaining members of the BOM cannot elect the Chairman of the meeting. In this case, the person with the highest number of votes presides over the meeting.

11.25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Perform other rights and obligations in accordance with the Enterprises Law, the Company Charter and Resolutions of the AGM.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

Article 12. Right of the SB to be provided with information

12.1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

- a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT và tài liệu kèm theo;
- b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, HDQT;
- c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

Documents and information must be sent to members of the Supervisory Board at the same time and in the same manner as to members of the BOM, including:

- a) *Notice of meeting invitation, opinion collection form of members of the BOM and attached documents;*
- b) *Resolutions, decisions and minutes of meetings of the AGM, the BOM;*
- c) *Report of the General Director submitted to the BOM or other documents issued by the Company.*

12.2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

The Supervisory Board members have the right to access the Company's records and documents kept at the head office, branches and other locations; have the right to visit the Company's premises of managers and employees during business hours.

12.3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

The Board of Management, members of the BOM, the General Director, other managers must fully, accurately and promptly provide information and documents on the management, administration and business activities of the Company at the request of a member of the Supervisory Board or the Supervisory Board.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

Article 13. Responsibilities of the SB in convening an EGM

13.1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
- b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
- c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

The Supervisory Board shall replace the BOM to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders within 30 days in case the BOM fails to convene the AGM in the following cases:

- a) The remaining number of members of the BOM and Supervisory Board is less than the number of members as prescribed by law;*
- b) At the request of a shareholder or a group of shareholders as prescribed in Clause 2 Article 115 of the Enterprises Law;*
- c) When there is a request to convene an extraordinary meeting of the Shareholders' Meeting of the Supervisory Board but the BOM does not comply.*

13.2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

In case the Supervisory Board does not convene a meeting of the General Meeting of Shareholders as prescribed, the Supervisory Board must compensate any damage arising to the Company.

13.3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 13.1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

The cost of convening and conducting a meeting of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 13.1 of this Article will be reimbursed and paid by the Company.

47
TY
ẤN
LỘ
IFOC
P.H.P

Chương IV
CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT
CHAPTER IV: SUPERVISORY BOARD MEETINGS

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Article 14. Meetings of the Supervisory Board

14.1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

The Supervisory Board must meet at least two (02) times per year, the number of members attending the meeting is at least two-thirds (2/3) of the members of the Supervisory Board.

14.2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

The Supervisory Board has the right to request members of the BOM, the General Director and representatives of the approved auditing organization to attend and answer matters that need to be clarified.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Article 15. Minutes of meetings of the Supervisory Board

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

The minutes of the Supervisory Board meeting are detailed and clear. The minutes preparer and members of the Supervisory Board attending the meeting must sign the minutes of the meeting. Minutes of meetings of the Supervisory Board must be kept to determine the responsibilities of each member of the Supervisory Board.

Chương V
BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

CHAPTER V: REPORTING AND BENEFIT DISCLOSURE

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Article 16. Submission of annual reports

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

Reports of the Supervisory Board at the AGM include the following contents:

16.1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Report on the business results of the Company, on the operation results of the BOM, the General Director to submit to the General Meeting of Shareholders for approval at the AGM.

16.2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên BKS.

Self-assessment report on operation results of the Supervisory Board and the Supervisory Board's members.

16.3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

Remuneration, operating expenses and other benefits of the Supervisory Board and each member of the Supervisory Board.

16.4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

Summarize the Supervisory Board's meetings and conclusions and recommendations of the Supervisory Board; results of monitoring the operations and finances of the Company.

16.5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý Công ty trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Report on transaction evaluation between the Company, subsidiaries, other companies controlled by the Company over fifty percent (50%) or more of the charter capital with members of the BOM, the General Director and related persons

of that member; transactions between the Company and a company in which a member of the BOM is a founding member or manager of the Company during the last 3 years prior to the transaction time.

16.6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.

Monitoring results of the BOM, the General Director and other business executives.

16.7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

Results of the evaluation of the coordination between the Supervisory Board and the BOM, the General Director and shareholders.

16.8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động khi xét thấy cần thiết.

Proposing and proposing the AGM to approve the list of auditing firm to audit the financial statements of the Company; Approved auditing firm to inspect the Company activities when it is necessary.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Article 17. Salary and other benefits

Trường hợp Điều lệ Công ty không có quy định khác, thì tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

Unless otherwise provided in the Company Charter, the salary, remuneration, bonus and other benefits of the members of the Supervisory Board shall comply with the following provisions:

17.1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát.

Members of the Supervisory Board are paid salaries, remuneration, bonuses and other benefits as decided by the General Meeting of Shareholders. The AGM decides the total salary, remuneration, bonus, other benefits and annual operating budget of the Supervisory Board.

17.2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, di lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

The members of the Supervisory Board are entitled to the payment of expenses for meals, accommodation, travel and the costs of using independent consulting services

18.3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

Members of the Supervisory Board and their related persons may only use the information obtained from their positions to serve the interests of the Company.

18.4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

Members of the Supervisory Board shall send written notices to the BOM and the Supervisory Board of the transactions between the Company, subsidiary companies, companies over 50% of Charter capital of which is held by the Company with related persons of members of the Supervisory Board as prescribed by law. The Company shall disclose information about the transactions that are approved by the GMS or the Board of Directors in accordance with regulations of the Law on Securities on information disclosure.

18.5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Members of the Supervisory Board and their related persons must not use or reveal to the other persons the internal information for carrying out relevant transactions.

Chương VI

MÓI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

CHAPTER VI: RELATIONSHIPS OF THE SUPERVISORY BOARD

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Article 19. Relationship between members of the Supervisory Board

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chỉ phái các thành viên Ban kiểm soát.

Members of the Supervisory Board have an independent relationship, not interdependent, but have coordination and cooperation in common work to ensure the good implementation of the responsibilities, rights and duties of the Supervisory Board in accordance with regulations of Law and the Company Charter. The Chief of the Supervisory Board is the coordinator of the general work of the Supervisory Board but does not have the power to dominate the members of the Supervisory Board.

Điều 20. Mối quan hệ với Ban điều hành

Article 20. Relationship with the Executive Board

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

The Supervisory Board has an independent relationship with the Executive Board of the Company, which performs the function of supervising the activities of the executive board.

Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Article 21. Relationship with the BOM

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

The Supervisory Board has an independent relationship with the BOM of the Company, which performs the function of supervising the activities of the BOM.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

CHAPTER VII: IMPLEMENTATION CLAUSES

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Article 22. Take effect

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đồ hộp Hạ Long bao gồm 7 chương 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 06 năm 2021

The Regulations on the Supervisory Board's Operation of the Ha Long Canned Food JSC consists of 07 chapters, 22 articles and comes into force from 11/06/2021.

TM. BAN KIỂM SOÁT

ON BEHALF OF SUPERVISORY BOARD

TRƯỞNG BAN /CHIEF OF SB

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Signature, full name, seal)



PHẠM THỊ HẢI YẾN